TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2026/QĐST-DSTC	

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280, Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp thụ lý số: 63/2025/TLST-DSTC ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc: *Tranh chấp đòi tiền thuê nhà*.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần đầu tư thương mại phát triển N.

Địa chỉ: Số 18A Cộng Hoà, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh. *Người đại diện theo uỷ quyền:* Ông Trần Minh H – Chức vụ: Giám đốc vận hành vùng. Địa chỉ chi nhánh văn phòng: Số 123B đường L, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị T. Địa chỉ: Số nhà 76 đường L, tổ 6 Trần Phú, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T phải hoàn trả lại số tiền thuê nhà cho Công ty cổ phần đầu tư thương mại phát triển N, số tiền 13.000.000đ *(Mười ba triệu đồng)*. Thời gian thanh toán ngay sau khi quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Công ty cổ phần đầu tư thương mại phát triển N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Số tiền là 325.000đ *(Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*. Trả lại tiền tạm ứng án phí chênh lệch cho Công ty cổ phần đầu tư thương mại phát triển N, số tiền 87.500đ *(Tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng)* theo biên lai số 0001668, ngày 08/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang *(bà Trần Huyền T nộp thay)*.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA DS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu HS-BP.

THẨM PHÁN

Vũ Mỹ Lệ